

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:90/2019/HSST
Ngày 30/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Cúc;
2. Ông Nguyễn Thoại;

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại nhà văn hóa khu phố 4, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 83/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/ QĐXXST-HS ngày 17/10/2019, đối với bị cáo: **Lê Thị L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1969 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố H, phường , thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Công nhân đã nghỉ hưu; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Dương Thị C, sinh năm 1929; Hiện đều trú tại Thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ tư; chồng: Lê Triều H, sinh năm 1966 và 02 con sinh năm 2001 và 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Mai Thị Đ, sinh năm 1942; trú tại: Khu phố I, phường G, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

Người địa diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1975; trú tại: Khu phố I, phường G, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (Con của bà Đ), có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Hoài S, sinh năm 1964; trú tại: Khu phố N, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/4/2019, Lê Thị L điều khiển xe mô tô BKS 52P4-0559 lưu thông trên đường Thanh Niên theo hướng từ Quốc lộ 1A đi đường

Xuyên Á. Khi đến đoạn đường trước nhà nghỉ Bảo Hoàng, Tộc phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Lê Thị L phát hiện phía trước khoảng 20 mét có bà Mai Thị Đ, trú tại Khu phố I, phường G, thành phố Đ đang vác cuốc đi bộ qua đường theo hướng từ trái sang phải theo hướng đi của Lê Thị L, cách lề đường bên phải khoảng 1 mét đến 1,5 mét. Lê Thị L chủ quan tưởng bà Đ sẽ nhường đường cho mình nên không giảm tốc độ theo quy định mà tiếp tục điều khiển xe đi về phía trước. Lúc này, phía trước có một chiếc xe taxi đang chuyển hướng từ phần đường Lê Thị L đang lưu thông sang phần đường ngược chiều trước nhà nghỉ Bảo Hoàng nên bà L tập trung quan sát về phía chiếc taxi mà không quan sát phần đường phía trước xe của mình. Khi nhìn lại phần đường của mình thì phát hiện bà Đ đã đi ra vị trí cách lề đường bên phải 03 đến 04 mét, cách đầu xe mô tô của Lê Thị L khoảng 02 đến 03 mét. Lê Thị L giảm tốc độ, đạp phanh chân nhưng do khoảng cách quá gần nên bánh trước xe mô tô BKS 52P4-0559 va chạm với chân trái bà Mai Thị Đ, gây ra tai nạn, bà Đ bị thương nặng phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị đến 16 giờ cùng ngày thì tử vong.

Theo Kết luận số 520/KLGD-PC09 ngày 07/6/2019 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

1. Vị trí va chạm đầu tiên của xe mô tô BKS 52P4-0559 và cơ thể nạn nhân Mai Thị Đ là: Bánh trước xe mô tô BKS 52P4-0559 va chạm với chân trái của nạn nhân Mai Thị Đ.

+ Xe mô tô BKS 52P4-0559 tác động vào cơ thể nạn nhân Mai Thị Đ theo chiều hướng từ trái qua phải.

Không tìm thấy sự va chạm giữa xe mô tô BKS 52P4-0559 và cơ thể nạn nhân Mai Thị Đ với cuốc của nạn nhân tại thời điểm xảy ra va chạm.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 52P4-0559 và cơ thể nạn nhân Mai Thị Đ trên hiện trường là khu vực trước điểm đầu dấu vết số (2) (*được mô tả và ghi trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường*) trên phần đường có hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Xuyên Á.

2. Liên trước thời điểm xảy ra va chạm, nạn nhân đang có hướng di chuyển từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái trên đường Thanh Niên (theo hướng khám nghiệm).

3. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe mô tô BKS 52P4-0559 tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 407/KLGD-PC09 ngày 09/5/2019 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Bà Mai Thị Đ chết do “Đa chấn thương”.

Vật chứng T giữ: Quá trình điều tra T giữ: 01 xe mô tô hiệu YAMAHA BKS 52P4-0559 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trần Đức H; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thị L; 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSĐH ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Lê Thị L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách gấp đôi.

Về xử L vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thị L.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hậu quả mà mình gây ra. Bị cáo hết sức xin lỗi chị Hoàng Thị T và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Sự việc xảy ra ngoài ý muốn của mọi người, hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện đi lại cùng với gia đình người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/4/2019, Lê Thị L, có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS 52P4-0559 lưu thông trên đường Thanh Niên theo hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Xuyên Á. Khi đến đoạn đường trước nhà nghỉ Bảo Hoàng, Tộc phường Đông Giang, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị do không chấp hành biển báo hiệu nguy hiểm, thiếu quan sát, không giảm tốc độ phương tiện đến mức an toàn, không nhường đường cho người đi bộ nên đã gây ra tai nạn, hậu quả bà Mai Thị Đ bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu đến 16 giờ cùng ngày thì tử vong. Hành vi của Lê Thị L đã vi phạm Khoản 1 và Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1, Khoản 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về việc người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong trường hợp: Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường; người đi bộ qua đường. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo

Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác, làm cho những người khi tham gia giao thông hoang mang lo lắng nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Trong vụ án này, bị hại khi tham gia giao thông đi bộ qua đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ thiếu quan sát các xe đang đi tới, qua đường khi chưa đảm bảo an toàn nên có một phần lỗi. Do đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nên xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt và không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại (là chị Hoàng Thị T) đã thỏa Tận với bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại, nay các bên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng vụ án và giấy tờ tạm giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra T giữ: 01 xe mô tô hiệu YAMAHA BKS 52P4-0559; Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trần Đức H (Xe mô tô trên ông H đã tặng cho bà L chưa làm thủ tục sang tên); 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thị L; 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre và đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Lê Thị L; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA BKS 52P4-0559; Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Trần Đức H; trả cho bà Hoàng Thị T người đại diện hợp pháp của bị hại 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre. Nay, không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Thị L (có trong hồ sơ vụ án), Tòa án đã trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thị L: **12 (Mười hai)** tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách **24 (Hai mươi bốn)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/10/2019.

Giao bị cáo Lê Thị L cho Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án

treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Lương, thành phố Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về án phí:* Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Bị cáo Lê Thị L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- UBND phường Đông Lương;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- ĐDHP của bị hại;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Cúc - Nguyễn Thoại

Hồ Thị Xuân Hương

